

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH V

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 06 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hữu Vị
2. Ông Trương Trung Văn.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hòa, Thư ký Toà án nhân dân huyện S, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh V tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở UBND xã Bạch Lưu, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Văn Th, sinh ngày 05/11/1979.

Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện S, tỉnh V. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; con ông Phan Văn Th, sinh năm 1958 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1957; vợ Dương Thị S, sinh năm 1985; con có 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án: Không; Tiền sự: 01. Quyết định số 138/QĐ-XPTT ngày 02/10/2023, Chủ tịch UBND xã T áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng. Th chấp hành xong ngày 02/01/2024.

Nhân thân: Quyết định số 07/2014/QĐ-TA ngày 03/9/2014, Tòa án nhân dân huyện S áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 02 năm. Th chấp hành xong ngày 06/11/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa: Bà Kim Hồng Th- Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 23/5/2024, Phan Văn Th, sinh năm 1979 trú tại thôn V, xã T, huyện S, tỉnh V đang ở nhà thì lên cơn thèm chât ma túy. Do nghe nói ở khu vực xã Nh, huyện S có người bán chât ma túy nên Th một mình đi bộ tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi Th đi đến khu vực đường bê tông thuộc thôn H, xã Nh, huyện S thì gặp một người đàn ông không quen biết đứng ở ven đường, Th đi đến hỏi và mua được của người này 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ. Sau đó, Th cầm gói ma túy ở tay trái đi về tìm nơi sử dụng, khi đang đi ở đường liên xã thuộc thôn H, xã Nh thì bị lực lượng Công an huyện S kiểm tra, Th hoảng sợ thả gói ma túy đang cầm trên tay xuống nền đường bê tông. Cơ quan Công an thu giữ: tại nền đường bê tông nơi bắt giữ Th 01 gói giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng bên trong có chât bột cục màu trắng – niêm phong ký hiệu A1, Th khai nhận đây là ma túy Heroine Th vừa mua để sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại bàn phím, màu đen.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện S, tỉnh V đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh V giám định chât ma túy đối với mẫu A1 thu giữ được của Phan Văn Th. Ngày 27/5/2024 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V Văn bản số 1500/KLGD kết luận:

“Chât bột dạng cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1892g, loại Heroine”.

Tại Cáo trạng số:41/CT- VKSSL ngày 14 tháng 8 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện S truy tố bị cáo Phan Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn Th từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo: Về tội danh, hình phạt người bào chữa không có ý kiến gì. Bị cáo bị truy tố là đúng người, đúng tội không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo là người có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ bị cáo đã già yếu, trình độ văn hóa thấp, trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo ăn năn, hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai phạm và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra

cũng như tại phiên tòa, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 23/5/2024, tại thôn H, xã Nh, huyện S, tỉnh V, Phan Văn Th, sinh năm 1979 ở thôn V, xã T, huyện S, tỉnh V có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine khối lượng 0,1892g mục đích để sử dụng bị lực lượng Công an huyện S bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Phan Văn Th đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương nên việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động là cần thiết nhằm tuyên truyền giáo dục pháp luật trong quần chúng nhân dân và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Như vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phan Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Khi lượng hình, cần xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên, bị cáo đã có 01 tiền sự về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường. Nên xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng tội phạm ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Phan Văn Th thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn

định, gia đình thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông bán ma túy Phan Văn Th, Th khai không biết người này là ai, lý lịch và địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý theo pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,1430 gam ma túy Heroine cùng mẫu vật hoàn lại sau giám định, là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ là tài sản cá nhân của Th dùng để liên lạc không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Phan Văn Th thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phan Văn Th 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/5/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 47; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm: A1=0,1430 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong một bao gói giấy MẤU TRẢ 1397.

- Trả lại bị cáo Phan Văn Th 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia cũ.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2024.

Về án phí: Bị cáo Phan Văn Th được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh V xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh V
- VKSND tỉnh V
- VKSND huyện S.
- THADShuyện S
- Công an huyện S
- Sở Tư pháp
- Bị cáo
- Nhà tạm giữ CA huyện SL
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

